UBND HUYỆN THANH MIỆN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

QUYẾT TOÁN THU -CHI KHOẢN ĐÓNG GÓP
NĂM HỌC 2024-2025

Theo biên bản thanh tra trường ngày 30 tháng 6 năm 2025)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số dư năm 2023-2024	Số tiền thu, số tiền tài trợ + hiện	Giá trị hiện vật nhận	Số tiền quyết toán	Ghi chú (số dư)
A	**Tổng số tiền đóng góp 2024-2025**	**Đồng**	**2.790.000**	**3.816.698.160**		**3.817.804.380**	**1.683.780**
I	**Các khoản thu theo văn bản**		**2.790.000**	**1.062.359.600**	**-**	**1.065.149.600**	**-**
1	**Tiền học phí**	**Đồng**		**506.345.000**		**506.345.000**	**0**
	Nộp KB nhà nước	Đồng		506.345.000		506.345.000	
2	**Tiền BHYT**	**Đồng**		**535.134.600**		**535.134.600**	**0**
	Tiền nộp cho BHYT	Đồng		535.134.600		535.134.600	
	Trong đó 2,3 % trích lại chi QL thu	Đồng		-		-	-
3	**Tiền trông giữ xe đạp**	**Đồng**	**2.790.000**	**20.880.000**		**23.670.000**	**-**
	Chi nộp 10% thuế	Đồng		2.088.000		2.088.000	-
	Chi cho người trông xe + VS + mua DC	Đồng	2.790.000	18.792.000		21.582.000	-
II	**Các khoản thu theo thỏa thuận**			**2.511.068.160**	**-**	**2.509.384.380**	**1.683.780**
1	**Tiền học thêm THCS**	**Đồng**		**956.172.000**		**956.172.000**	**-**
	Chi trả lại tiền			77.805.000		77.805.000	-
	Số tiền còn lại tính thuế			**878.367.000**	**-**	**878.367.000**	**0**
	Chi nộp 2% thuế TNDN	Đồng		17.567.340		17.567.340	-
	Số tiền còn lại chi			**860.799.660**	**-**	**860.799.660**	**-**
	Tổng chi			**860.799.660**	**-**	**860.799.660**	**-**
	Chi 80% cho giáo viên dạy học thêm	Đồng		688.639.728		688.639.728	-
	Chi % cho quản lý dạy học thêm	Đồng		129.119.949		129.119.949	-
	Chi nộp tiền VSMT, điện, mua sắm CSVC	Đồng		43.039.983		43.039.983	-
2	**Tiền bán trú kỳ**	**Đồng**		**1.251.397.000**	**-**	**1.251.397.000**	**0**

	Tiền bữa ăn cả năm	Đồng		1.131.900.000		1.131.900.000	-
	Tiền phụ phí cả năm	Đồng		119.497.000		119.497.000	-
	Tiền nuôi dưỡng cả năm	Đồng		419.820.000		419.820.000	-
3	**Tiền đồng phục**	**Đồng**		**195.501.000**		**195.501.000**	**0**
4	**Tiền nước uống**	**Đồng**		**37.215.500**		**37.155.720**	**59.780**
5	**Tiền vệ sinh**	**Đồng**		**166.155.000**		**164.531.000**	**1.624.000**
III	**Các khoản thu hộ**			**#REF!**	**#REF!**	**#REF!**	**#REF!**
1	KP hoạt động ban đại diện CMHS	Đồng		66.500.000		66.500.000	-
2	Tiền điện điện điều hòa các lớp	Đồng		49.370.400		49.370.400	-
IV	**Các khoản tự nguyện**			**127.400.000**		**127.400.000**	**0**
1	**Bảo hiểm thân thể**	**Đồng**		**127.400.000**		**127.400.000**	**0**
	(Trong đó trích lại 7% chi CTV)	Đồng		12.740.000		12.740.000	-

Ngày 30 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP

Vũ Thị Phương

Thủ trưởng đơn vị

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

Nguyễn Xuân Quỳnh

UBND HUYỆN THANH MIỆN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN LƯƠNG BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

QUYẾT TOÁN THU -CHI KHOẢN
TÀI TRỢ VIỆN TRỢ NĂM HỌC 2024-2025

(Công khai theo biên bản thanh tra ngày 30/06/2025)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số dư năm 2023-2024	Số tiền thu, số tiền tài trợ + hiện	Giá trị hiện vật nhận	Số tiền quyết toán	Ghi chú (số dư)
I	**Tài trợ, viện trợ**	**Đồng**		**281.370.000**		**278.000.000**	**3.370.000**
1	**Tài trợ, viện trợ tiền mặt**	**Đồng**		**281.370.000**	-	**278.000.000**	**3.370.000**
1	Điều hòa 04 chiếc cho lớp 6 năm học 2024-2025	Đồng		67.420.000		67.420.000	-
2	Máy tính 4 bộ lớp 6 năm học 2024-2025	Đồng		37.880.000		37.880.000	-
3	Máy chiếu + phụ kiện kèm theo máy chiếu 01 bộ lớp 6 năm học 2024-2025	Đồng		15.200.000		15.200.000	-
4	Màn chiếu treo tường 02 cái cho lớp 6 năm học 2024-2025	Đồng		2.500.000		2.500.000	-
5	Tài trợ cho cuộc thi tìm hiểu giao thông	Đồng		20.820.000		20.820.000	-
6	Tài trợ cho cuộc thi rung chuông vàng	Đồng		17.180.000		17.180.000	-
7	Mua giường bán trú	Đồng		120.370.000		117.000.000	3.370.000
B	**Tổng số hiện vật nhận được năm học 2022-2023**	Bộ		0	0	-	-

Ngày 30 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI LẬP

Vũ Thị Phương

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Xuân Quỳnh